TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 459/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Củ Chi, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 532/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lâm Hoài P, sinh năm: 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 438A Tỉnh lộ 15, tổ 100B, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1938.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 483/10 Tỉnh lộ 15, tổ 91, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Châu Thị Diễm K, sinh năm: 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 438A Tỉnh lộ 15, tổ 100B, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lâm Hoài P, bà Châu Thị Diễm K và bà Nguyễn Thị B thống nhất tiếp tục thực hiện văn bản thỏa thuận về việc đặt cọc, chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 19/4/2019 đã ký giữa các bên. Ông P và bà K được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 254,1m^2 (chiều dài hai bên lần lượt là 40,18m và 41,18m, chiều ngang mặt trước, chiều ngang mặt sau là 6,3m), nằm trong tổng diện tích đất 11,098m^2, thuộc thửa đất số 36, tờ bản đồ số 7 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 549609,

số vào sổ cấp GCN: CH06339 ngày 31/01/2019 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho bà Nguyễn Thị B. Hiện trạng quyền sử dụng đất có diện tích 254,1m^2 nêu trên là đất trống, tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện C, Thành phố H. Quyền sử dụng đất có giá trị 340.000.000đ (Ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị B có trách nhiệm cùng với ông Lâm Hoài P, bà Châu Thị Diễm K thực hiện các thủ tục tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ông P, bà K được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất có diện tích 254,1m^2 nêu trên.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị B là người cao tuổi theo Luật người cao tuổi năm 2009 và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí;

- Hoàn lại cho ông Lâm Hoài P số tiền tạm ứng án phí 15.600.000đ (Mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng) ông P đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0022634 ngày 16/8/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN